

THẺ LỆ VIẾT BÀI GỬI HỘI THẢO

1. HÌNH THỨC

- Bài báo được trình bày trên khổ giấy A4 (theo mẫu khổ in hướng dẫn đính kèm), không quá 5 trang.
- Canh lề: Top: 2,45 cm; Bottom: 2,3 cm; Left: 1,5 cm; Right: 1,5 cm; Header: 1,35 cm; Footer: 1,35 cm;
- Bảng mã: Unicode; kiểu chữ: Times New Roman; Cỡ chữ: 11, Giãn dòng: **single**.
- Mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ.
- Chi tiết định dạng các mục như sau:

Mục	Cỡ chữ	Định dạng	Căn lề
Tên bài báo tiếng Việt	14	CHỮ HOA, IN ĐẬM	Căn giữa
Title (Tiếng Anh)	12	CHỮ HOA, IN ĐẬM, NGHIÊNG	Căn giữa
Thông tin về tác giả (họ và tên, đơn vị công tác, điện thoại, fax, email) ^(*)	12	<i>Chữ thường, in nghiêng, đậm</i>	Căn phải
Tóm tắt (tiếng Việt)	11	Chữ thường, in nghiêng	Căn đều hai bên
Abstract (tiếng Anh)	11	<i>Chữ thường, in nghiêng</i>	Căn đều hai bên
Từ khóa	11	Chữ thường	Căn trái
Tên đề mục ^(**) mức 1	11	CHỮ HOA, IN ĐẬM (I, II, III...)	Căn trái
Tên đề mục mức 2	11	Chữ thường, in đậm (1, 2, 3 trong từng mục tiêu đề lớn đánh số La mã...)	Căn trái
Tên đề mục mức 3	11	Chữ thường, in nghiêng (1.1, 2.1, 3.1...)	Căn trái
Tên đề mục thứ 4 (nếu có)	11	Chữ thường (1.1.1, 2.1.1, 3.1.1...)	Căn trái
Tên đề mục thứ 5 (nếu có)	11	Chữ thường, in nghiêng (a, b, c...)	Căn trái
Nội dung	11	Chữ thường	Căn đều hai bên
Tên khoa học (latin)	11	Theo quy định chung	
Tên bảng	11	Chữ thường, in đậm	Căn giữa, phía trên bảng

Nội dung bảng	11	Chữ thường	
Tên hình	11	Chữ thường, in đậm	Căn giữa, phía dưới hình
Chú thích bảng, hình	9	Chữ thường, in nghiêng	Căn trái, phía dưới bảng
Đánh số bảng, hình	11	Số thứ tự 1, 2, 3...	
Tài liệu tham khảo	11	Chữ thường	Căn đều hai bên

(*): Đối với những bài báo có nhiều tác giả, tên tác giả liệt kê đầu tiên được hiểu là tác giả chính.

(**): Nhằm đảm bảo tính khoa học và rõ ràng cho bài viết, sau tiêu đề lớn nhất là các số la mã, các tiêu đề nhỏ trong từng phần thống nhất cách đánh là số thứ tự: 1, 2, 3... và chia nhỏ với các tiêu đề nhỏ hơn.

2. CẤU TRÚC BÀI BÁO

2.1. *Tóm tắt bằng Tiếng Việt*: không quá 250 từ, tóm tắt những điểm quan trọng nhất của bài viết. Tuy phân tóm tắt ngắn nhưng phải chứa đựng đầy đủ nội dung, gồm các phần như mục tiêu và phạm vi nghiên cứu, miêu tả những phương pháp đã được sử dụng và kết quả nghiên cứu. Tất cả những gì được nêu trong tóm tắt đều phải hiện diện trong thân bài chính.

2.2. *Tóm tắt bằng Tiếng Anh*: dịch từ tóm tắt bằng tiếng Việt.

2.3. *Từ khoá*: liệt kê 3,5 từ.

2.4. *Đặt vấn đề*: tác giả có thể mở đầu bài báo bằng nhiều cách, nhưng phải nêu được những ý chính sau: tính cấp thiết, ý nghĩa, tác dụng của công trình nghiên cứu. Phần đặt vấn đề cần trình bày một cách ngắn gọn hiện trạng của những kiến thức có liên quan đến tồn tại hiện còn của vấn đề được giới thiệu trong bài gửi đăng và những cách xem xét về tồn tại đó.

2.5. *Vật liệu và phương pháp nghiên cứu*: trình bày rõ đối tượng, vật liệu và phương pháp nghiên cứu sử dụng trong công trình nghiên cứu.

2.6. *Kết quả nghiên cứu và thảo luận*: chỉ trình bày các kết quả rút ra trực tiếp từ công trình nghiên cứu được gửi đăng. Chỉ những kết quả này mới là đối tượng để phân tích và bàn luận trong bài đăng. Trong phần này tác giả nêu lên những nhận xét của mình qua so sánh kết quả nghiên cứu đăng trong bài với những kết quả đã được công bố thuộc cùng chuyên ngành. Các định hướng mới nảy sinh cũng được trình bày

2.7. *Kết luận*: khẳng định lại những kết quả rút ra từ công trình .

2.8. *Tài liệu tham khảo*:

Tài liệu tham khảo trích dẫn trong bài viết dùng kiểu trích dẫn theo kiểu đánh số IEEE.

Đơn vị đo lường

- Chiều dài, diện tích, thể tích: mm, cm, km, mm², cm², m³, μL, mL, L,...
- Khối lượng: g, kg, ng, μg, mg, kg, t, Da, kDa,...
- Nồng độ: nM, μM, mM, M, %, μg/L, mg/L, g/L,...
- Đơn vị đo lường: viết tách số một khoảng (space bar) (ví dụ: 5 L, 5 kg, 5 ppm,...) nhưng % thì viết liền (ví dụ: 5%)
- Số thập phân phải dùng dấu phẩy và số từ hàng ngàn trở lên thì dùng dấu chấm.
- Phương pháp dùng số thập phân căn cứ vào mức độ đo lường của phương pháp nghiên cứu (Ví dụ: nếu đo hay cân được 2 số lẻ thì có thể dùng đến 2 số lẻ nhưng không dùng hơn 2 số lẻ. Thông thường thì dùng phương pháp chính xác 1% nghĩa là nếu phần số nguyên là hàng đơn vị (từ 1-9) dùng 2 số thập phân; nếu là hàng chục (từ 10-99) thì dùng 1 số thập phân và nếu hàng trăm trở lên (≥ 100) thì không dùng số thập phân.

3. HÌNH THỨC GỬI BÀI:

- Bài gửi về Ban Biên Tập theo email: hoithaodhnt@ntu.edu.vn

Văn phòng Khoa Công nghệ Thực phẩm – Trường Đại học Nha Trang

Địa chỉ : Số 2, Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa ; ĐT: 077.850.8080

